|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 68/KH-UBND | *Tuyên Quang, ngày 02 tháng 7 năm 2018* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Kế hoạch của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ, Kế hoạch của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả**

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW*); Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2018 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 07 -KH/TW*); Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 56/2017/QH14*); Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (s*au đây gọi tắt Nghị quyết số 10/NQ-CP*); Kế hoạch số 168-KH/TU ngày 18/02/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (*sau đây gọi tắt Kế hoạch số 168-KH/TU*);

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14, Nghị quyết số 10/NQ-CP, Kế hoạch số 168-KH/TU về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1.** Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14, Nghị quyết số 10/NQ-CP và Kế hoạch số 168-KH/TU, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động và toàn thể xã hội về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

**2.** Việc triển khai kế hoạch phải đảm bảo vai trò lãnh đạo, quản lý, điều hành tập trung của Ủy ban nhân dân tỉnh; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp, quyết tâm cao và có hiệu quả.

**3.** Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14, Nghị quyết số 10/NQ-CP và Kế hoạch số 168-KH/TU.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt các Văn bản**

- Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố *(sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị)* tổ chức triển khai nghiên cứu, học tập, quán triệt đầy đủ các nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14, Nghị quyết số 10/NQ-CP, Kế hoạch số 168-KH/TU và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Sở Nội vụ, các cơ quan báo chí và các cơ quan liên quan làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận trong xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu để thực hiện thắng lợi mục tiêu tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

**2. Nhiệm vụ chung**

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng, triển khai tổ chức thực hiện quy định của Trung ương, chỉ đạo của Tỉnh ủy về tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện thành phố.

***2.1. Nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình***

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

2.1.1. Xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 7/2018.

2.1.2. Chủ động tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định số lượng biên chế tối thiểu, số lượng cấp phó tối đa của các tổ chức ở cấp mình và của các tổ chức trực thuộc trên nguyên tắc xác định vị trí việc làm, giảm cấp phó và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2018.

2.1.3. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện Ðề án chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo quy định của Trung ương để khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019.

2.1.4. Xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức, giảm đầu mối thuộc và trực thuộc các cơ quan, đơn vị và cơ cấu bên trong của từng tổ chức thuộc và trực thuộc như: Chi cục, ban, trung tâm, phòng...

- Trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành vào Quý I năm 2019.

2.1.5. Không thành lập mới tổ chức trung gian; giải thể hoặc sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức hoạt động không hiệu quả.

- Trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện từ năm 2018.

2.1.6. Thực hiện thí điểm mô hình mới về tổ chức, kiêm nhiệm một số chức danh lãnh đạo, quản lý theo hướng dẫn của Trung ương, phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương

- Trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện từ năm 2018.

2.1.7. Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 08/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị quản lý đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện từ năm 2018.

2.1.8. Chuyển một số nhiệm vụ và dịch vụ công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

- Trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị quản lý đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện từ năm 2018.

2.1.9. Xây dựng Đề án tổ chức và hoạt động của các tổ chức hội quần chúng theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự đảm bảo kinh phí hoạt động; Nhà nước chỉ cấp kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước giao.

- Trách nhiệm thực hiện: Các tổ chức hội quần chúng; Sở Nội vụ; Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện từ năm 2019 và hoàn thành trong năm 2020.

***2.2. Nhiệm vụ thực hiện thường xuyên***

2.2.1. Đẩy mạnh thực hiện phân cấp, phân quyền đi đôi với giám sát quyền lực bằng các quy định, quy chế, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi, thẩm quyền được giao, phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2.2.2. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh; thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; xây dựng bộ phận “một cửa” hiện đại; mở rộng và tổ chức thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” thực hiện liên thông giữa sở, ngành với tỉnh, giữa huyện với tỉnh và với xã.

2.2.3. Thực hiện nghiêm việc tinh giản biên chế theo Nghị quyết 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và các Văn bản quy định của Trung ương, của tỉnh về tinh giản biên chế; kiên quyết cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm số người phục vụ trong từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là khối văn phòng.

2.2.4. Có kế hoạch và định mức tiết kiệm chi thường xuyên, chống lãng phí, tiêu cực, góp phần tạo nguồn kinh phí để sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách phù hợp đối với những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc diện phải sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế.

2.2.5. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh. Tổng kết đánh giá và có giải pháp sử dụng hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được đầu tư, góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý điều hành.

2.2.6. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, sự đồng thuận trong xã hội. Chú trọng sơ kết, tổng kết đúc rút kinh nghiệm, chỉ ra những hạn chế, bất cập để khắc phục; phát hiện những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả để phổ biến nhân rộng.

2.2.7. Chủ động có giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh có hiệu quả với hoạt động của các thế lực thù địch và phần tử xấu lợi dụng việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế để xuyên tạc, chống phá, chia rẽ nội bộ.

2.2.8. Chủ động kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân thực hiện có hiệu quả; xử lý kịp thời những tổ chức, cá nhân nhất là người đứng đầu không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định, không đạt mục tiêu tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế và những trường hợp lợi dụng việc sắp xếp tổ chức bộ máy để tham nhũng, tiêu cực.

2.2.9. Hằng năm, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện; lấy kết quả thực hiện các Nghị quyết, Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại hằng năm đối với tập thể, cá nhân có trách nhiệm.

**3. Nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị**

***3.1. Sở Nội vụ***

- Tham mưu, xây dựng Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 08/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Hướng dẫn rà soát, xây dựng Đề án sáp nhập các thôn, tổ dân phố *(hoàn thành trong năm 2018)*.

- Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã *(thực hiện từ năm 2018)*.

- Xây dựng Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện sáp nhập, tăng quy mô đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã ở những nơi có đủ điều kiện theo quy định của Trung ương *(thực hiện từ năm 2019)*.

- Xây dựng Đề án về số lượng cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, số lượng lãnh đạo cấp phó, số lượng phòng, ban, đơn vị trực thuộc của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng Đề án về số lượng cơ quan chuyên môn, số lượng lãnh đạo cấp phó trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định khung của Trung ương trên nguyên tắc tinh giản bộ máy, biên chế, giảm chi thường xuyên, nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành *(thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019)*.

- Rà soát, sắp xếp, giảm các tổ chức phối hợp liên ngành, các Ban Quản lý dự án cấp tỉnh *(thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019)*.

- Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; về chế độ, chính sách thu hút người có trình độ cao về tỉnh công tác; về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị; về tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định *(thực hiện từ năm 2018)*.

- Hướng dẫn, thực hiện các quy định về thành lập tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự đảm bảo kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật; Nhà nước cấp kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước giao *(thực hiện từ năm 2018)*.

- Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về số lượng, chức danh, mức phụ cấp người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố *(Hoàn thành trong năm 2019)*.

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất các giải pháp để tăng chỉ số cải cách hành chính của tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới *(tiếp tục thực hiện theo kế hoạch)*.

***3.2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:***

- Tham mưu, hướng dẫn việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính; xây dựng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ phận “một cửa” hiện đại; mở rộng và tổ chức thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, thực hiện liên thông giữa các sở, ngành với tỉnh, giữa huyện với tỉnh và với xã *(thực hiện từ năm 2018)*.

- Phối hợp với Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện chủ trương hợp nhất 03 Văn phòng thành một Văn phòng tham mưu, giúp việc chung theo quy định, hướng dẫn của Trung ương *(hoàn thành trước năm 2020)*.

***3.3. Sở Tài chính:***

- Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch đúng theo quy định *(thực hiện từ năm 2018).*

- Tham mưu thực hiện nghiêm túc, nhất quán việc khoán kinh phí đối với một số hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; khoán kinh phí chi phụ cấp theo định mức cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở thôn, tổ dân phố *(thực hiện từ năm 2019)*.

- Tham mưu quản lý chặt chẽ, có hiệu quả việc sử dụng ngân sách nhà nước trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động và tham mưu xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

***3.4. Sở Thông tin và Truyền thông:*** Tham mưu giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

***3.5. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:***

- Rà soát, đề xuất, xây dựng Đề án sáp nhập các thôn, tổ dân phố ***(****hoàn thành trong năm 2018)*.

- Rà soát, đề xuất, xây dựng Đề án của huyện, thành phố về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã *(thực hiện từ năm 2018)*.

- Xây dựng Đề án của huyện, thành phố về sáp nhập, tăng quy mô đơn vị hành chính cấp xã ở những nơi có đủ điều kiện theo quy định của Trung ương, gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, xây dựng Đề án chung của tỉnh *(thực hiện từ năm 2019)*.

- Đề xuất, xây dựng Phương án sắp xếp, bố trí chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả gắn với thực hiện tinh giản biên chế theo kế hoạch *(thực hiện từ năm 2018).*

- Xây dựng Đề án về số lượng cơ quan chuyên môn, số lượng lãnh đạo cấp phó của các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo quy định khung của Trung ương, đúng định hướng chỉ đạo của tỉnh, phù hợp với tình hình, đặc điểm cụ thể trên nguyên tắc tinh giản bộ máy, biên chế, giảm chi thường xuyên và nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành *(thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành năm 2019)*.

- Rà soát, sắp xếp, giảm các tổ chức phối hợp liên ngành, các Ban Quản lý dự án cấp huyện *(thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019)*.

- Sơ kết và tiếp tục thực hiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố *(thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019)*.

- Sơ kết, đánh giá và có giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm hành chính công thành phố Tuyên Quang và huyện Chiêm Hóa (*thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành năm 2020*).

*(Có phụ lục kế hoạch thực hiện một số nội dung trọng tâm kèm theo)*

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các cơ quan, đơn vị:**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng, ban hành kế hoạch chi tiết, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch này; lập dự toán kinh phí triển khai tổ chức thực hiện gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Định kỳ 15 ngày báo cáo 1 lần, 6 tháng, hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (*gửi Sở Nội vụ trước ngày 13 và ngày 27 hằng tháng, ngày 20/5 và 15/11 hằng năm*) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

**2. Sở Nội vụ:**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch này.

- Tổng hợp, báo cáo, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả kế hoạch và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch này định kỳ 15 ngày báo cáo 1 lần, 6 tháng, hằng năm (*trước ngày 15 và ngày 30 hằng tháng, ngày 30/5 và 30/11 hằng năm*).

**3. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:**

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, thường xuyên đăng tải các tin, bài, văn bản liên quan về việc triển khai thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, kế hoạch của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan đơn vị có văn bản gửi Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉ đạo giải quyết./

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Thủ tướng Chính phủ;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Nội vụ;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Đoàn ĐB QH tỉnh;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;  - Ban Tổ chức Tỉnh ủy;  - Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;  - Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc UBND tỉnh; - UBND huyện, thành phố;  - CVP, PCVP UBND tỉnh;  - Lưu VT, NV. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TINH CHỦ TỊCH**  *Đã ký*  **Phạm Minh Huấn** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHỤ LỤC** | | | | | | | | | |
| **CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 18/NQ-CP, KẾ HOẠCH SỐ 07- KH/TW, NGHỊ QUYẾT SỐ 56/2017/QH14,**  **NGHỊ QUYẾT SỐ 10/NQ-CP, KẾ HOẠCH SỐ 168-KH/TU** | | | | | | | | | |
| *(kèm theo Kế hoạch số: 68/KH-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)* | | | | | | | | | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |
| **TT** | | **Nội dung nhiệm vụ** | | **Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu** | **Cơ quan, đơn vị phối hợp** | **Cơ quan có thẩm quyền cho ý kiến** | **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | **Thời gian thực hiện** | **Thời gian hoàn thành** | |
| *1* | | *2* | | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | |
| 1 | | Xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả | | Các cơ quan, đơn vị | |  |  | Tháng 7/2018 | | |
| 2 | | Chủ động tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định số lượng biên chế tối thiểu, số lượng cấp phó tối đa của các tổ chức ở cấp mình và của các tổ chức trực thuộc trên nguyên tắc xác định vị trí việc làm, giảm cấp phó và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. | | Các cơ quan, đơn vị | |  |  | Trong năm 2018 | | |
| 3 | | Rà soát, xây dựng Đề án sáp nhập các thôn, tổ dân phố | | UBND huyện, thành phố; Sở Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Thường trực Tỉnh ủy; Hội đồng nhân dân tỉnh | Ủy ban nhân dân tỉnh | Từ Quý II/2018 | | Trong năm 2018 |
| 4 | | Xây dựng Đề án về số lượng cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, số lượng lãnh đạo cấp phó, số lượng phòng, ban, đơn vị trực thuộc của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng Đề án về số lượng cơ quan chuyên môn, số lượng lãnh đạo cấp phó trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định khung của Trung ương trên nguyên tắc tinh giản bộ máy, biên chế, giảm chi thường xuyên, nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành | | Sở Nội vụ | Các cơ quan liên quan | Ban Thường vụ Tỉnh ủy | Ủy ban nhân dân tỉnh | Từ năm 2018 | | Trong năm 2019 |
| 5 | | Đề án về số lượng cơ quan chuyên môn, số lượng lãnh đạo cấp phó của các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo quy định khung của Trung ương và phù hợp với đặc điểm, tình hình cụ thể trên nguyên tắc tinh giản bộ máy, biên chế, giảm chi thường xuyên, nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành. | | Ủy ban nhân dân huyện, thành phố | Sở Nội vụ; các cơ quan liên quan | Cấp ủy cấp huyện theo quy định | Ủy ban nhân dân huyện, thành phố | Từ năm 2018 | | Trong năm 2019 |
| 6 | | Rà soát, bổ sung, hoàn thiện Đề án chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo quy định của Trung ương để khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động | | Các cơ quan, đơn vị | Sở Nội vụ; các cơ quan liên quan | Thường trực Tỉnh ủy | Ủy ban nhân dân tỉnh | Từ năm 2018 | | Trong năm 2019 |
| 7 | | Rà soát, sắp xếp, giảm các tổ chức phối hợp liên ngành, các Ban Quản lý dự án cấp tỉnh, cấp huyện | | Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố | Các các cơ quan, đơn vị có liên quan |  | Ủy ban nhân dân tỉnh; UBND huyện, thành phố | Từ năm 2018 | | Trong năm 2019 |
| 8 | | Sơ kết và tiếp tục thực hiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố. | | UBND huyện, thành phố | Các các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |  | Từ năm 2018 | | Trong năm 2019 |
| 9 | | Sơ kết, đánh giá và có giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm hành chính công thành phố Tuyên Quang và huyện Chiêm Hóa. | | UBND thành phố Tuyên Quang; UBND huyện Chiêm Hóa | Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |  | Từ năm 2018 | | Trong năm 2020 |
| 10 | | Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã | | Sở Nội vụ; UBND huyện, thành phố | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh | Ủy ban TV Quốc hội quyết định | Từ năm 2018 | | |
| 11 | | Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 08/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập | | Các cơ quan, đơn vị quản lý đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; UBND huyện, thành phố | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Ban Thường vụ; Thường trực Tỉnh ủy theo Quy chế làm việc | Ủy ban nhân dân tỉnh | Từ năm 2018 | | |
| 12 | | Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về: Phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; về chế độ, chính sách thu hút người có trình độ cao về tỉnh công tác; về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị; về tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; về số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo quy định | | Sở Nội vụ | Các các cơ quan, đơn vị có liên quan | Ban Thường vụ; Thường trực Tỉnh ủy theo Quy chế làm việc | Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh theo thẩm quyền | Từ năm 2018 | | |
| 13 | | Đề xuất, xây dựng Phương án sắp xếp, bố trí chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả gắn với thực hiện tinh giản biên chế theo kế hoạch | | Ủy ban nhân dân huyện, thành phố | Sở Nội vụ; các cơ quan liên quan | Cấp ủy cấp huyện theo quy định | Ủy ban nhân dân huyện, thành phố | Từ năm 2018 | | |
| 14 | | Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện sáp nhập, tăng quy mô đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã ở những nơi có đủ điều kiện theo quy định của Trung ương. | | Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Ban Thường vụ Tỉnh ủy | Ủy ban TV Quốc hội | Từ năm 2019 | | |
| 15 | | Thực hiện nghiêm túc, nhất quán việc khoán kinh phí chi phụ cấp theo định mức cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở thôn. | | Sở Tài chính; UBND huyện, thành phố | Các cơ quan, đơn vị liên quan |  |  | Từ năm 2019 | | |
| 16 | | Hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành một Văn phòng tham mưu, giúp việc chung theo quy định, hướng dẫn của Trung ương | | Văn phòng UBND tỉnh | Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; Văn phòng HĐND tỉnh; Sở Nội vụ |  |  | Xong trước năm 2020 | | |
| 17 | | Xây dựng Đề án tổ chức và hoạt động của các tổ chức hội quần chúng theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự đảm bảo kinh phí hoạt động; Nhà nước chỉ cấp kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước giao | | Các tổ chức hội quần chúng | Sở Nội vụ; Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường trực Tỉnh ủy | Ủy ban nhân dân tỉnh | Từ năm 2019 | | Hoàn thành trong năm 2020 |
| 18 | | Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh; tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; xây dựng bộ phận “một cửa” hiện đại; mở rộng và tổ chức thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” thực hiện liên thông giữa sở, ngành với tỉnh, giữa huyện với tỉnh và với xã. | | Sở Nội vụ; Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố | |  |  | Thực hiện theo Kế hoạch | | |
| 19 | | Tham mưu giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước | | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan, đơn vị liên quan |  |  | Thường xuyên | | |
| 20 | | Quản lý chặt chẽ, có hiệu quả việc sử dụng ngân sách nhà nước trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động và tham mưu xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định | | Sở Tài chính; UBND huyện, thành phố | Các cơ quan, đơn vị liên quan |  |  | Thường xuyên | | |
| 21 | | Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW | | Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố |  |  |  | Thực hiện hằng năm | | |